TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Mai Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Hồ Chí Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Vương Q, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997; tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp L, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Ẩ và Dương Thị Hồng P; vợ: Huỳnh Thị Ngọc L; con: Có 01 người, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/9/2020, bị Ủy ban nhân dân xã L, Huyện D, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, ngày 11-9-2020 bị cáo đã nộp phạt số tiền 2.500.000 đồng xong. Bị cáo tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Phạm Nhật T, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000; tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp L, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Ẩ và Dương Thị Hồng P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt. Bị cáo tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Trần Trung Q1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp L, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Võ Văn H, sinh năm 1997; Ấp L, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Văn L1, sinh năm 1957; Ấp L, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Thị Đ, sinh năm 1969; Ấp L, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, do nghi ngờ anh Trần Trung Q1 đánh cha ruột là ông Phạm Ngọc Ẩ nên Phạm Nhật T điều khiển xe môtô chở Phạm Vương Q và ông Phạm Ngọc Ẩ đến nhà của anh Trung Q1 thuộc ấp L, xã L, huyện D để hỏi vì sao đánh ông Ẩ. Khi đến nơi, Vương Q hỏi "Anh đánh ba em phải không" thì anh Trung Q1 trả lời không có. Vương Q hỏi ông Ẩ "Anh này đánh ba phải không" thì ông Ẩ trả lời có. Nghe vậy, Vương Q dùng tay đánh trúng vào má trái của anh Trung Q1. Thấy vậy, T cũng dùng tay đánh 02 cái trúng vào vai trái của anh Trung Q1. Vương Q lấy ghế nhựa ném trúng chân trái của anh Trung Q1 thì anh Trung Q1 lấy ghế nhựa ném về phía Vương Q nhưng không trúng. T cầm ghế nhựa đánh 04 cái thì anh Trung Q1 đưa 02 tay và chân đỡ. Vương Q dùng chai nước ngọt ném trúng vào bụng của anh Trung Q1 làm anh Trung Q1 té ngã. T tiếp tục cầm ghế nhựa đánh 02 cái trúng vào lưng của anh Trung Q1. Vương Q cầm vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh đánh trúng vào lưng của anh Trung Q1 thì anh Trung Q1 bỏ chạy nhưng bị Vương Q nắm giữ lại. Vương Q cùng với T tiếp tục dùng tay đánh vào ngực và sườn trái của anh Trung Q1 thì được mọi người can ngăn. Sau đó, anh Trung Q1 được đưa đến Bệnh viện H1 điều trị thương tích và xuất viện trong ngày. Đến ngày 15/6/2023, anh Trung Q1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Vương Q và N.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 189 ngày 07/8/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh T kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Trung Q1 là 07%.

Về vật chứng vụ án: 10 mảnh vỡ của ghế nhựa màu đỏ, mảnh lớn nhất có kích thước 78x45cm, mảnh nhỏ nhất có kích thước 06x03cm. 03 mảnh chai vỡ (thuỷ tinh) có kích thước 17x06cm; 04x03cm; 16x06cm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trung Q1 yêu cầu bị cáo Q1 và T bồi thường 46.369.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường xong.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKSDMC ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Phạm Vương Q và Phạm N về tội " Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Vương Q 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Nhật T 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo cho rằng tất cả lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép buộc, không bị ép cung hay bức cung. Kết luận điều tra cũng như Bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước tòa hoàn toàn phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình, các bị cáo xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do

đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, do nghi ngờ anh Trần Trung Q1 đánh cha ruột là ông Phạm Ngọc Ẩ nên Vương Q dùng tay đánh trúng vào má, dùng chai nước ngọt ném trúng vào bụng, đánh trúng vào lưng của của anh Trung Q1. Bị cáo T dùng tay đánh 02 cái trúng vào vai trái, cầm ghế nhựa đánh 04 cái vào anh Trung Q1. Anh Trung Q1 bỏ chạy nhưng bị cáo Vương Q nắm giữ lại. Vương Q cùng với T tiếp tục dùng tay đánh vào ngực và sườn trái của anh Trung Q1 thì được mọi người can ngăn. Xét thấy, các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại với lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T đã phạm tội: "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá về tích chất mức độ hành vi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Bị cáo T là người rủ bị cáo Q đi đến nhà của anh Vương Q để hỏi việc anh Trung Q1 có đánh cha là ông Ẩ hay không, tuy nhiên, hành vi bị cáo Quân chủ đ và đánh anh T1 nhiều hơn, hành vi của bị cáo Q1 tích cực hơn bị cáo T, bị cáo Q1 có nhân thân xấu nên mức hình phạt của bị cáo Q1 cao hơn bị cáo T2.

[4] Tình tiết tặng nặng giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho anh Trung Q1 số tiền 46.396.000 đồng, cha của các bị cáo là thương binh 2/4; anh Trung Q1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, cần áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú và lý lịch rõ ràng, có khả năng lao động nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 46.396.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án đã bị hư hỏng, bà Nguyễn Thị Đ1 là chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường và không còn sử dụng được nên tịch thu tiêu huỷ gồm: 10 mảnh vỡ của ghế nhựa màu đỏ, mảnh lớn nhất có kích thước 78x45cm, mảnh nhỏ nhất có kích thước 06x03cm. 03 mảnh chai vỡ (thuỷ tinh) có kích thước 17x06cm; 04x03cm; 16x06cm.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Vương Q 01(một) năm cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Phạm Nhật T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T cho Ủy ban nhân dân xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 100 của Luật thi hành án Hình sự.

2. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T bồi thường cho bị hại xong.

4. Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 10 mảnh vỡ của ghế nhựa màu đỏ, mảnh lớn nhất có kích thước 78x45cm, mảnh nhỏ nhất có kích thước 06x03cm. 03 mảnh chai vỡ (thuỷ tinh) có kích thước 17x06cm; 04x03cm; 16x06cm.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Phạm Vương Q, Phạm Nhật T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND Huyện DMC;
-THA Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC
- Bị cáo;
- Người TGTT khác
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung